

**TÒA ÁN NHÂN DÂN
HUYỆN CHÂU THÀNH
TỈNH TÂY NINH**

**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 48/2022/HNGĐ-ST
Ngày: 13-6-2022
V/v “ly hôn, tranh chấp về nuôi con”

**NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM
TÒA ÁN NHÂN DÂN HUYỆN CHÂU THÀNH, TỈNH TÂY NINH**

- Thành phần Hội đồng xét xử sơ thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Bà Trần Thị Ngọc Phượng.

Các Hội thẩm nhân dân: Bà Nguyễn Thị Kim Linh;

Ông Lê Minh Hoàng.

- Thư ký phiên tòa: Bà Đàm Nguyên Phượng – Thư ký Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

- Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa: Ông Võ Minh Mẫn – Kiểm sát viên.

Ngày 13 tháng 6 năm 2022 tại trụ sở Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh xét xử sơ thẩm công khai vụ án thụ lý số: 10/2022/TLST-HNGĐ ngày 14 tháng 01 năm 2022 về việc “ly hôn, tranh chấp về nuôi con” theo Quyết định đưa vụ án ra xét xử số: 37/2022/QĐXXST-HNGĐ ngày 20 tháng 4 năm 2022, giữa các đương sự:

1. *Nguyên đơn:* Chị Nguyễn Thị Phương Á, sinh năm 1987 (có đơn vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 24, ấp T, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

2. *Bị đơn:* Anh Lê Trung T, sinh năm 1985 (vắng mặt).

Địa chỉ: Tổ 24, ấp T, xã T, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

NỘI DUNG VỤ ÁN:

Theo đơn khởi kiện ngày 14/5/2021 và lời khai trong quá trình giải quyết vụ án, nguyên đơn – chị Nguyễn Thị Phương Á trình bày:

Chị và anh Lê Trung T chung sống với nhau năm 2008 và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước vào ngày 06/3/2008. Sau khi kết hôn vợ chồng chung sống hạnh phúc, nhưng đến cuối năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn, nguyên nhân do vợ chồng không cùng chung quan điểm, nên thường bất đồng ý kiến và hay cãi vã nhau. Vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2017 cho đến nay. Nay tình cảm vợ chồng không còn,

mục đích hôn nhân không đạt được, chị yêu cầu được ly hôn với anh T.

Về con chung: Vợ chồng có hai con chung tên **Lê Nguyễn Phương V**, sinh ngày 01/3/2009 và Lê Nguyễn Trung H, sinh ngày 29/10/2016. Hiện con chung đang sống cùng chị và cha mẹ ruột của chị. Chị yêu cầu được T tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

Về tài sản chung: Không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết.

Về nợ chung: Vợ chồng không có nợ ai.

Bị đơn – anh Lê Trung T: Tòa án đã triệu tập họp lệ nhiều lần nhưng anh T không đến, không có lý do và cũng không gửi văn bản trình bày ý kiến của mình đối với yêu cầu khởi kiện của chị Á, nên không có ý kiến trình bày.

Ý kiến của đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành tham gia phiên tòa:

- Về thủ tục tố tụng: Thẩm phán, Hội đồng xét xử, Thư ký và những người tham gia tố tụng đã thực hiện đúng quyền và nghĩa vụ theo quy định của Bộ luật Tố tụng dân sự.

- Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Nguyễn Thị Phương Á với anh Lê Trung T. Về con chung: giao hai con chung tên **Lê Nguyễn Phương V** và Lê Nguyễn Trung H cho chị Á nuôi dưỡng, chăm sóc, giáo dục; anh T không phải cấp dưỡng nuôi con do chị Á không yêu cầu. Về tài sản chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về nợ chung: Không yêu cầu giải quyết nên không xem xét giải quyết. Về án phí: Chị Á phải chịu án phí hôn nhân sơ thẩm.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN:

Căn cứ vào các chứng cứ, tài liệu có trong hồ sơ vụ án được xem xét tại phiên tòa, ý kiến của đại diện Viện kiểm sát, Hội đồng xét xử nhận định:

* Về tố tụng:

[1] Căn cứ đơn khởi kiện cùng các tài liệu chứng cứ kèm theo của nguyên đơn có cơ sở xác định quan hệ pháp luật tranh chấp trong vụ án là “ly hôn, tranh chấp về nuôi con” được quy định tại khoản 1 Điều 28 của Bộ luật Tố tụng dân sự.

[2] Bị đơn cư trú tại ấp Thanh Hòa, xã Thanh Điền, huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh nên theo quy định tại điểm a khoản 1 Điều 35, điểm a khoản 1 Điều 39 của Bộ luật Tố tụng dân sự vụ án thuộc thẩm quyền giải quyết của Tòa án nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh.

[3] Chị Nguyễn Thị Phương Á có đơn đề nghị xét xử vắng mặt. Anh Lê Trung T đã được Tòa án triệu tập họp lệ lần thứ hai tham gia phiên tòa nhưng vắng mặt không vì sự kiện bất khả kháng và trở ngại khách quan. Căn cứ vào quy định tại khoản 2 Điều 227, khoản 3 Điều 228 và Điều 238 của Bộ luật Tố tụng dân sự, Hội đồng xét xử tiến hành xét xử vắng mặt chị Á và anh T.

* Về nội dung:

[1] Về hôn nhân: Chị Nguyễn Thị Phương Á và anh Lê Trung T chung sống với nhau vào năm 2008 là hôn nhân tự nguyện và có đăng ký kết hôn tại Ủy ban nhân dân xã Lộc Hưng, huyện Lộc Ninh, tỉnh Bình Phước vào ngày 06/3/2008. Nên hôn nhân giữa chị Á và anh T là hôn nhân hợp pháp được pháp luật công nhận và bảo vệ.

[2] Xét thấy: Sau khi kết hôn chị Á và anh T chung sống hạnh phúc, nhưng đến cuối năm 2017 thì phát sinh mâu thuẫn. Nguyên nhân mâu thuẫn vợ chồng theo chị Á trình bày là do vợ chồng không cùng chung quan điểm, nên bất đồng quan ý kiến và hay cãi vã nhau. Vợ chồng sống ly thân từ cuối năm 2017 cho đến nay. Phía anh T, trong quá trình giải quyết vụ án, Tòa án đã tổng đạt hợp lệ các văn bản tố tụng cho anh T, nhưng anh T không đến Tòa án và cũng không có ý kiến bằng văn bản gửi Tòa án đối với yêu cầu khởi kiện của chị Á nên không có ý kiến trình bày.

[3] Thấy rằng: Theo quy định tại Điều 19 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014 thì: “Vợ chồng có nghĩa vụ thương yêu, chung thủy, tôn trọng, quan tâm, chăm sóc, giúp đỡ nhau; cùng nhau chia sẻ, thực hiện các công việc trong gia đình...”. Hội đồng xét xử nhận thấy, chị Á và anh T ly thân nhau thời gian đã lâu, tình cảm vợ chồng không còn, mục đích hôn nhân không đạt được, nên chấp nhận yêu cầu xin ly hôn của chị Á đối với anh T.

[4] Về con chung: Chị Nguyễn Thị Phương Á và anh Lê Trung T có hai con chung tên **Lê Nguyễn Phương V**, sinh ngày 01/3/2009 và **Lê Nguyễn Trung H**, sinh ngày 29/10/2016. Chị Á yêu cầu được T tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục con chung, không yêu cầu anh T cấp dưỡng.

[5] Xét thấy, hiện tại các cháu **Lê Nguyễn Phương V** và **Lê Nguyễn Trung H** đang sống cùng chị Á, do chị Á T tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. Quá trình giải quyết vụ án, cháu V có nguyện vọng được sống cùng chị Á. Do đó, Hội đồng xét xử nhận thấy, yêu cầu của chị Á có cơ sở chấp nhận, nên giao các cháu **Lê Nguyễn Phương V** và **Lê Nguyễn Trung H** cho chị Á được tiếp tục trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục là phù hợp, đúng pháp luật.

[6] Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Phương Á trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

[7] Về đề nghị của Đại diện Viện kiểm sát nhân dân huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh tại phiên tòa, xét thấy: Đây là đề nghị có căn cứ nên Hội đồng xét xử chấp nhận.

[8] Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương Á phải chịu theo quy định của pháp luật.

Vì các lẽ trên,

QUYẾT ĐỊNH:

Căn cứ vào Điều 56, 81, 82, 83 Luật Hôn nhân và gia đình năm 2014; điểm a khoản 5 Điều 27 Nghị Quyết 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

1. Về hôn nhân: Cho ly hôn giữa chị Nguyễn Thị Phương Á và anh Lê Trung T.

2. Về con chung: Giao hai con chung tên **Lê Nguyễn Phương V**, sinh ngày 01/3/2009 và **Lê Nguyễn Trung H**, sinh ngày 29/10/2016 cho chị Nguyễn Thị Phương Á T tiếp trông nom, chăm sóc, nuôi dưỡng, giáo dục. anh Lê Trung T không phải cấp dưỡng nuôi con chung do chị Á không yêu cầu.

Anh Lê Trung T có quyền, nghĩa vụ thăm nom con chung không ai được cản trở.

3. Về tài sản chung: Chị Nguyễn Thị Phương Á trình bày không có, không yêu cầu Tòa án giải quyết nên Hội đồng xét xử không xem xét.

4. Về án phí: Chị Nguyễn Thị Phương Á phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng, nhưng được khấu trừ vào số tiền tạm ứng án phí đã nộp là 300.000 (ba trăm nghìn) đồng theo biên lai số **0017069** ngày **14/01/2022** của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Châu Thành, tỉnh Tây Ninh. **Chị Á** đã nộp xong.

Các đương sự có quyền kháng cáo lên Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh để xét xử phúc thẩm trong thời hạn 15 ngày, kể từ ngày nhận được bản án hoặc bản án được niêm yết hợp lệ.

Nơi nhận:

- P.KTNV – TAND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND tỉnh Tây Ninh;
- VKSND huyện Châu Thành;
- Chi cục THA.DS huyện Châu Thành;
- Đương sự;
- Lưu: VT, hồ sơ vụ án.

**TM. HỘI ĐỒNG XÉT XỬ SƠ THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA**

Trần Thị Ngọc Phượng

